

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/DS-PT
Ngày 06-3-2018
V/v tranh chấp về bồi thường thiệt hại
ngoài hợp đồng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Dũng

Các Thẩm phán: Bà Trần Thu Hương

Ông Lê Ngọc Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đ Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 24/2017/TLPT-DS ngày 17 tháng 10 năm 2017 về việc tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do xây dựng nhà làm lún nứt.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 01/2017/DS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2117/2017/QĐ-PT ngày 23 tháng 11 năm 2017 và Thông báo mở lại phiên tòa số 397/TB-TA ngày 26 tháng 02 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Vũ Thị Y; nơi cư trú: đường HP, phường ĐK, quận NQ, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Minh Đ và ông Vũ Văn H; nơi cư trú: đường HP, phường ĐK, quận NQ, thành phố Hải Phòng, bà Đ có mặt, ông H vắng mặt có ủy quyền cho bà Nguyễn Thị Minh Đ tham gia phiên tòa (theo giấy ủy quyền ngày 06/3/2018).

- Người kháng cáo: Bị đơn bà Vũ Thị Y.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguY đơn bà Vũ Thị Y trình bày:

Bà Y có hai thửa đất liền kề, thửa thứ nhất diện tích 60m² tại địa chỉ 34A lô 26D đường Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BD 309690 cấp ngày 28/01/2011 của UBND quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; thửa thứ hai diện tích đất 60m² tại địa chỉ 33A lô 26D đường Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BD 309270 cấp ngày 28/01/2011 của UBND quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Năm 2008, bà tiến hành xây nhà 4 tầng 1 tum kiên cố, kết cấu móng bằng bê tông cốt thép và khung bê tông cốt thép tại 2 thửa đất trên. Công trình xây dựng có hồ sơ thiết kế mang tên chủ đầu tư bà Vũ Thị Y do Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế EVO thiết kế theo quy định của pháp luật.

Bà Y ly hôn chồng từ năm 1973, bà có bốn người con sau khi ly hôn bà nhận nuôi 02 con, bà và các con khẳng định đây là tài sản riêng của bà không liên quan gì đến chồng và các con.

Năm 2015, bà Nguyễn Thị Minh Đ và ông Vũ Văn H tại địa chỉ số 35A lô 26D, đường Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xây nhà liền kề nhà bà Y. Bà Y cho rằng khi bà Đ xây dựng nhà, bà Đ đã khoét tường nhà bà Y để làm tủ tường; quá trình xây dựng nhà làm rạn nứt tường gây thiệt hại cho nhà bà Y. Ngày 05/02/2016, bà Y phát hiện có ánh sáng từ phía nhà bà Đ xuY sang nhà bà Y, chỉ còn trơ lớp vữa bên ngoài với diện tích khoảng 1m², bà Y đã sang gặp bà Đ để nói chuyện thì bà Đ bảo là bận. Sau đó bà làm đơn ra phường kiến nghị. Ngày 20/4/2016, cán bộ phường xuống họp tại nhà bà Y, chứng kiến tại gia đình bà cho khoan 3 mũi tại chỗ cắt vào tường giáp gianh nhà bà Đ, thì thấy tường đã được xây gạch kín lại.

Việc nhà bà Đ khoét tường nhà bà và xây nhà đã làm rạn nứt gây thiệt hại với số tiền là 169.977.000 đồng, bà Y yêu cầu bà Đ và ông H phải có trách nhiệm bồi thường.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Minh Đ, ông Vũ Văn H trình bày: Năm 2015, ông H, bà Đ có xây căn nhà 5 tầng 1 tum kiên cố, kết cấu móng bê tông cốt thép đổ tại chỗ trên diện tích đất 45m² tại địa chỉ số 35A lô 26D, đường Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng liền kề nhà bà Y, hồ sơ thiết kế do Công ty Cổ phần Phương Anh Vy thiết kế thi công đã được Phòng quản lý đô thị UBND quận Ngô Quyền cấp Giấy phép xây dựng số 439/GPXD ngày 01/10/2015. Bà Đ không đồng ý với yêu cầu của nguY đơn đưa ra vì nhà bà không làm tủ tường vào phần tường nhà bà Y. Ngày 20/4/2016, có cán bộ phường xuống làm việc và đều khẳng định không có việc nhà bà khoét tường nhà bà Y để làm tủ

tường, bà xây nhà đúng phân đất và hồ sơ thiết kế, không ảnh hưởng gì đến nhà bà Y và bà đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án, nguY đơn bà Vũ Thị Y có yêu cầu Tòa án mời cơ quan giám định thiệt do lún nứt, giám định việc có đục khoét tường hay không và thiệt hại đối với rạn nứt nhà.

Tại biên bản làm việc ngày 22-6-2017 tại số nhà 33A + 34 lô 26D, đường Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, các bên tham gia buổi làm việc gồm nguY đơn bà Vũ Thị Y; bị đơn bà Nguyễn Thị Minh Đ và ông Vũ Văn H; Cơ quan giám định, tổ trưởng tổ dân phố số 6 phường Đông Khê đều xác nhận không có sự việc nhà bà Nguyễn Thị Minh Đ và ông Vũ Văn H đục khoét tường nhà bà Y để xây tú tường.

Tại Báo cáo kết quả giám định của Công ty Cổ phần công nghệ thiết bị và kiểm định xây dựng - CONINCO đối với công trình nhà bà Vũ Thị Y tại địa chỉ: Số 33A + 34 lô 26D, đường Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng có nêu:

- Hiện trạng hư hỏng: Nhiều vết nứt nhỏ trên tường và trần, tập trung tại khu vực giáp với nhà số 35A; trần tầng 4 bị nứt, thấm ố một vài nơi; tường bao sân thượng bị hư hỏng nặng, mất liên kết giữa tường bao và sàn mái.

- Đánh giá mức độ nguy hiểm của tòa nhà: Cấp B - Khả năng chịu lực của kết cấu cơ bản đáp ứng yêu cầu sử dụng bình thường, cá biệt có cấu kiện ở trạng thái nguy hiểm, nhưng không ảnh hưởng đến kết cấu chịu lực, công trình đáp ứng được yêu cầu sử dụng bình thường (theo TCVN 9381:2012).

- Kiến nghị: Sửa chữa, gia cố lại các khối xây tường bao che (tường vây) sàn mái; sửa chữa các vết nứt, thấm ố dột. Sơn và hoàn thiện trả lại nguY hiện trạng ban đầu.

- Dự toán chi phí sửa chữa: Giá trị dự toán sửa chữa là 57.825.000 đồng.

Với nội dung nêu trên tại Bản án dân sự sơ thẩm số 01/2017/DS-ST ngày 30-8-2017 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã quyết định:

Căn cứ Điều 275, 584; Điều 585; 588; 589; Điều 605 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 6 Điều 26; điểm a, khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 144; khoản 1, Điều 147; khoản 1 Điều 161, Điều 162; Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 4 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14;

Căn cứ Điều 29 Pháp lệnh số 02/2012/UBTVQH13 ngày 28/3/2012 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 13.

Xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguY đơn bà Vũ Thị Y.

Buộc bị đơn: Bà Nguyễn Thị Minh Đ, ông Vũ Văn H phải bồi thường cho bà Vũ Thị Y số tiền là 50.000.000 đồng.

2. Về chi phí giám định:

Bà Vũ Thị Y phải chịu chi phí giám định là 39.543.418 đồng.

Bà Nguyễn Thị Minh Đ, ông Vũ Văn H phải chịu chi phí giám định là: 16.479.582 đồng. Bà Nguyễn Thị Minh Đ, ông Vũ Văn H phải hoàn trả lại cho bà Vũ Thị Y số tiền chi phí giám định là: 16.479.582 đồng.

Ngoài ra bản án còn tuY về án phí, lãi suất trong trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền, quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 13-9-2017, nguY đơn bà Vũ Thị Y kháng cáo đề nghị Tòa án tuY buộc bị đơn phải bồi thường toàn bộ số tiền 169.977.000đ theo như yêu cầu khởi kiện và phải trả toàn bộ chi phí giám định là 56.023.000đ và đề nghị Tòa án cho kiểm tra chỗ bức tường giáp ranh giữa gia đình nguY đơn và bị đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- NguY đơn giữ nguY nội dung yêu cầu khởi kiện và nội dung kháng cáo.

- Bị đơn giữ nguY trình bày trước đây tại Tòa án cấp sơ thẩm. Bị đơn khẳng định gia đình bà xây nhà không làm tử tường, cũng như không đục sang tường nhà bà Đ làm tử tường, bà thừa nhận gia đình bà làm nhà có làm ảnh hưởng gây rạn nứt nhà bà Y. Tuy nhiên, bà chỉ chấp nhận bồi thường cho bà Y chi phí sửa chữa như bản án sơ thẩm quyết định.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa phúc thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; các đương sự được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xác định nguY nhân gây rạn nứt nhà bà Y do bà Đ, ông H xây nhà liền kề nên buộc bà Đ, ông H phải có trách nhiệm bồi thường cho bà Y là có cơ sở. Theo Báo cáo giám định thể hiện dự toán chi phí sửa chữa, khắc phục công trình nhà bà Y là 57.825.000 đồng, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bà Đ, ông H là cán bộ nghỉ hưu, mức thu nhập hạn chế vì vậy đã áp dụng khoản 2 Điều 585 của Bộ luật Dân sự năm 2015 xét giảm một phần

mức bồi thường thiệt hại cho bà Đ, ông H 7.825.000 đồng, buộc bà Đ và ông H phải chịu thiệt hại khắc phục sửa chữa đối với nhà của bà Y với số tiền là 50.000.000 đồng là không phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử, sửa bản án sơ thẩm buộc bị đơn phải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại cho nguY đơn là 57.825.000 đồng theo như Báo cáo giám định, nguY đơn phải chịu chi phí giám định tương đương với phần được chấp nhận. Bà Y, ông H đều là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí, đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, cũng như lời trình bày của các đương sự và ý kiến của Viện Kiểm sát tại phiên tòa;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

[1]. Đây là vụ án tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do xây dựng nhà làm lún nứt theo quy định tại khoản 6 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Vũ Văn H vắng mặt nhưng đã được tổng đạt hợp lệ, có văn bản ủy quyền cho người đại diện tham gia tố tụng nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông H theo quy định tại khoản 2 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung kháng cáo:

[2]. Về thiệt hại đối với nhà số 33A + 34A lô 26D, đường Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, nguY đơn cho rằng bị đơn đã khoét tường nhà mình để làm tử tường và quá trình thi công xây dựng nhà đã làm rạn nứt nhiều chỗ gây ảnh hưởng đến công trình, để khắc phục sửa chữa nguY đơn yêu cầu bị đơn phải bồi thường với số tiền là 169.977.000 đồng. Tại Biên bản về việc kiểm tra hiện trạng các công trình liền kề ngày 25/8/2015 đối với công trình nhà bà Y do chủ đơn xin cấp giấy phép xây dựng ông Vũ Văn H do UBND phường Đông Khê lập, thể hiện: "...Về hiện trạng công trình: Hiện trạng là nhà 4 tầng, chưa có biểu hiện lún, nghiêng, nứt, thấm dột và các biểu hiện bất thường khác...". Tại Biên bản làm việc ngày 22/6/2017 tại số nhà 33A + 34 lô 26D, đường Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, các bên tham gia buổi làm việc gồm nguY đơn bà Vũ Thị Y; bị đơn bà Nguyễn Thị Minh Đ và ông Vũ Văn H; Cơ quan giám định, tổ trưởng tổ dân phố số 6 phường Đông Khê đều xác nhận không có sự việc nhà bà Nguyễn Thị Minh Đ và ông Vũ Văn H đục khoét tường nhà bà Y để xây tử tường. Tại Báo cáo kết quả giám định của Công ty Cổ phần công nghệ thiết bị và kiểm định xây dựng - CONINCO kết luận: Hiện trạng hư hỏng: Nhiều vết nứt nhỏ trên tường và trần, tập trung tại khu vực giáp với nhà số 35A; trần tầng 4 bị nứt, thấm ố một vài nơi; tường bao sân thượng bị hư hỏng nặng, mất liên kết

giữa tường bao và sàn mái. Phía bị đơn cũng thừa nhận năm 2015, bị đơn có xây dựng công trình nhà ở liền kề với nhà bà Y, quá trình thi công nhà có gây ra một phần thiệt hại làm rạn nứt nhà bà Y. Như vậy, căn cứ vào lời khai của nguY đơn, bị đơn, biên bản làm việc ngày 25/8/2015, ngày 22/6/2017 và Báo cáo kết luận giám định đủ cơ sở xác định nguY nhân gây ra rạn nứt nhà bà Y là do hành vi xây dựng nhà liền kề của ông H, bà Đ gây ra, việc bà Y cho rằng nhà bà Đ đã khoét tường nhà bà Y để làm tủ tường là không có cơ sở. Theo Báo cáo kết luận giám định dự toán chi phí sửa chữa, khắc phục công trình nhà bà Y là 57.825.000 đồng, bà Y xác định thiệt hại của công trình là 169.977.000 đồng là không có căn cứ chấp nhận.

[3]. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng bà Y là người cao tuổi, không còn khả năng lao động, mặt khác nguY nhân gây ra thiệt hại hoàn toàn do phía bị đơn. Tòa án cấp sơ thẩm xác định ông H, bà Đ là cán bộ nghỉ hưu, thu nhập hạn chế nên đã áp dụng khoản 2 Điều 585 của Bộ luật Dân sự năm 2015 xét giảm một phần mức bồi thường thiệt hại cho bà Đ, ông H, buộc ông H, bà Đ phải bồi thường thiệt hại cho bà Y với số tiền là 50.000.000 đồng là không phù hợp. Vì vậy, cần sửa một phần bản án sơ thẩm, buộc ông H, bà Đ phải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ chi phí sửa chữa công trình cho bà Y là 57.825.000 đồng theo như báo cáo kết quả giám định.

[4]. Về chi phí giám định: Bà Y được chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện là 57.825.000 đồng nên phải chịu phần chi phí giám định tương ứng với số tiền yêu cầu của bà không được chấp nhận, cụ thể là: $\{(169.977.000 \text{ đồng} - 57.825.000 \text{ đồng}): 169.977.000 \text{ đồng}\} \times 56.023.000 \text{ đồng} = 36.964.363 \text{ đồng}$. Bà Đ, ông H phải chịu phần chi phí giám định đối với phần yêu cầu khởi kiện của bà Y được chấp nhận là $56.023.000 \text{ đồng} - 36.964.363 \text{ đồng} = 19.058.637 \text{ đồng}$. Bà Y đã nộp tiền tạm ứng chi phí giám định là 56.023.000 đồng, vì vậy ông H, bà Đ có trách nhiệm hoàn trả lại cho bà Y số tiền chi phí giám định là 19.058.637 đồng.

[5]. Về yêu cầu kháng cáo đề nghị Tòa án cho kiểm tra chỗ bức tường giáp ranh giữa gia đình nguY đơn và bị đơn. Tòa án cấp phúc thẩm thấy rằng, ngày 22/6/2017 Cơ quan giám định cùng với chính quyền địa phương, có sự chứng kiến của nguY đơn, bị đơn tiến hành kiểm tra nhà bà Y tại số 33A + 34 lô 26D, đường Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, việc kiểm tra trên đã được lập biên bản và có kết luận giám định. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo này của nguY đơn.

Về án phí:

[6]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông H, bà Đ phải bồi thường cho bà Y chi phí khắc phục sửa chữa là 57.825.000 đồng nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.891.250 đồng. Cụ thể, ông H, bà Đ mỗi người phải nộp 1.445.625 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bà Y phải chịu án phí đối với yêu cầu khởi kiện của bà không

được chấp nhận là 112.152.000 đồng (169.977.000 đồng - 57.825.000 đồng) nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 5.607.000 đồng. bà Y và ông H là người cao tuổi, đều có đơn xin miễn án phí, theo quy định tại Điều 2 Luật Người cao tuổi; Điều 12, Điều 48 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bà Y và ông H được miễn án phí dân sự.

[7]. Về án phí dân sự phúc thẩm : Do bản án sơ thẩm bị sửa nên ngu Y đơn kháng cáo không phải chịu án dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 584; Điều 585; Điều 605 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 147; Điều 148; Điều 161; Điều 309; Điều 313 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 12, Điều 48 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Chấp nhận một phần kháng cáo của nguY đơn bà Vũ Thị Y, sửa một phần bản án sơ thẩm.

Xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguY đơn bà Vũ Thị Y.

Buộc ông Vũ Văn H và bà Nguyễn Thị Minh Đ phải bồi thường cho bà Vũ Thị Y số tiền là 57.825.000 đồng (Năm mươi bảy triệu, tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

2. Về chi phí giám định:

Bà Vũ Thị Y phải chịu chi phí giám định là 36.964.363 đồng (Ba mươi sáu triệu chín trăm sáu mươi bốn nghìn ba trăm sáu ba đồng). Bà Y đã nộp đủ tiền tạm ứng chi phí giám định là 56.023.000 đồng theo phiếu thu ngày 14/6/2017 tại Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Ông Vũ Văn H và bà Nguyễn Thị Minh Đ phải chịu chi phí giám định là 19.058.637 đồng (Mười chín triệu không trăm năm tám nghìn sáu trăm ba mươi bảy đồng). Bà Nguyễn Thị Minh Đ, ông Vũ Văn H phải hoàn trả lại cho bà Vũ Thị Y số tiền chi phí giám định là 19.058.637 đồng (Mười chín triệu không trăm năm tám nghìn sáu trăm ba mươi bảy đồng).

3. Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Vũ Thị Y và ông Vũ Văn H được miễn án phí dân sự sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị Minh Đ phải chịu 1.445.625 đồng (Một triệu bốn

trăm bốn trăm nghìn sáu trăm hai mươi lăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Bà Vũ Thị Y đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 4.250.000 đồng theo biên lai thu số 0001684 ngày 11/4/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Hoàn trả lại cho bà Y 4.250.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

- Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Vũ Thị Y không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Bà Y đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm theo Biên lai số 0001976 ngày 18/9/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền. Hoàn trả lại cho bà Y 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuY án./.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- TAND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lương Ngọc Dũng